

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HSST
Ngày 24 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và bà Phan Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Thành T, giới tính: nam; sinh ngày 23 tháng 7 năm 1990, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 5 L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn phổ thông: lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc L và bà Lê Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Khánh H, chưa có con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2023, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/9/2023, Lê Thành T thuê taxi đến Cây xăng Quân đội thuộc phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình tìm mua ma túy. Tại đây, P gặp đối tượng tên D (không rõ họ và địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy Hồng phiến thì được D đồng ý bán. T đưa cho D 500.000 đồng và nhận lại từ D một gói nilon màu trắng, bên trong chứa 10 viên ma túy Hồng phiến rồi quay về nhà nằm ngủ. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/9/2023, T cất gói ma túy vào sau túi quần rồi bắt xe bus từ thành

phố Đ ra thị trấn H, huyện B để lái xe công trình. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Thành T vừa bước xuống xe bus trước Salon ô tô Hải Bình thuộc Thôn 8, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ 10 viên ma túy Hồng phiến được cất giấu tại túi quần phía sau, bên phải của T đang mặc. T khai nhận, số ma túy trên T đưa đi theo để sử dụng trong những lúc lái máy công trình.

Tại bản kết luận giám định số 902/KL - KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định: 10 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, tổng khối lượng 0,957 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ 01 gói nilon màu trắng; 10 viên nén hình tròn, màu hồng (sau khi giám định còn lại 0,817g được bỏ vào một bì thư dán kín, có số 902/KL - KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình); thu giữ và xử lý trả lại cho Lê Thành P 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, có gắn số sim 0332139557.

Trong vụ án này, có đối tượng tên D ở khu vực Cây xăng Quân đội thuộc phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình là người bán ma túy cho Lê Thành T, tuy nhiên, quá trình điều tra xác minh không đủ thông tin, dữ liệu về đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT - VKSBT ngày 09 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Lê Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Lê Thành T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt tạm giữ.

Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư dán kín, có số 902/KL-KTHS. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tranh tụng, bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo, sớm trở về với gia đình, xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành T đều thống nhất khai nhận: do nghiện ma túy nên bị cáo đã mang theo 01 gói chứa 10 viên ma túy Hồng phiên loại Methamphetamine có trọng lượng 0,957 gam nhằm mục đích để sử dụng; lúc 07 giờ 30 phút ngày 13/9/2023, khi bị cáo vừa xuống khỏi xe bus đoạn đường tại Thôn 8, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện và bắt giữ quả tang. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các vật chứng đã thu giữ được, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra và công khai tại phiên tòa. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức để biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi sa vào nghiện ngập nên bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung. Do đó, cần phải xét xử thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, từ trước đến trước thời điểm phạm tội chưa từng bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, vì vậy, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội cũng như quá trình nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở lại làm công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Thành T là người sử dụng ma túy, bị cáo làm nghề lái xe nhưng công việc không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,817 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định, đựng trong 01 phong bì thư dán kín, có số 902/KL - KTHS) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động VIVO màu xanh có gắn số sim 0332139557, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được không liên quan đến vụ án và đã trả lại cho bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị cáo không ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Phạt bị cáo Lê Thành T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 13/9/2023).

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thành T.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kính, còn nguyên vẹn, được niêm phong có số 902/KL - KTHS, bên trong chứa 0,817 gam Methamphetamine.

Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thành T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/11/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Công an huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Quảng

